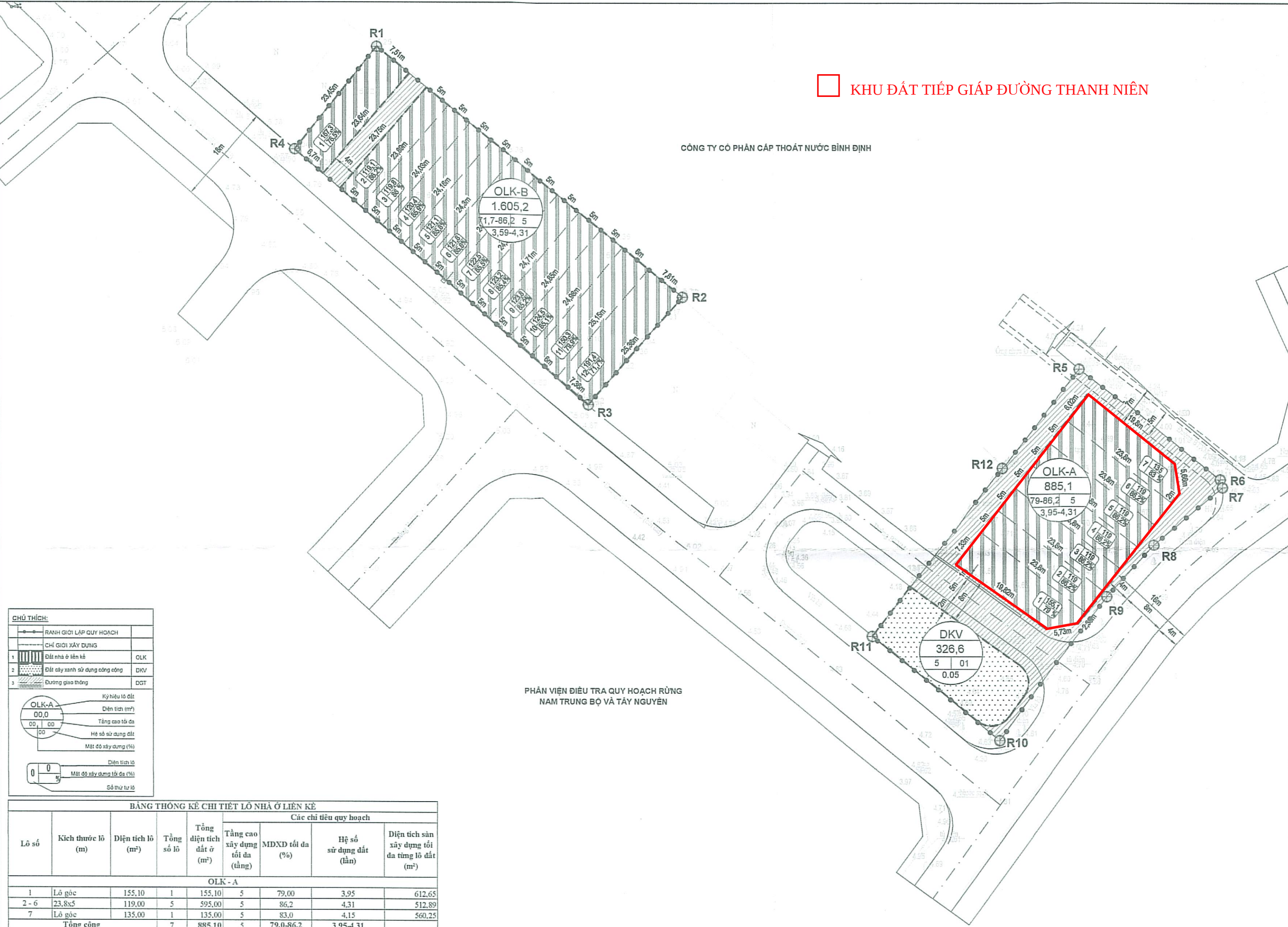


KHU ĐẤT TIẾP GIÁP ĐƯỜNG THANH NIÊN

BẢNG KÊ TỌA ĐỘ GÓC RANH			
Tên mốc	Tọa độ X	Tọa độ Y	Cạnh (m)
R1	1521924.50	603353.55	70,34 25,36 69,07 23,45
R2	1521880.15	603408.15	
R3	1521861.20	603391.30	
R4	1521906.19	603338.90	
R1	1521924.50	603353.55	
R5	1521867.45	603479.10	31,95 1,46 16,02 12,47 31,93 29,36 37,94 22,32
R6	1521847.83	603504.31	
R7	1521846.42	603504.70	
R8	1521836.11	603492.44	
R9	1521826.90	603484.03	
R10	1521801.34	603464.90	
R11	1521819.86	603442.12	
R12	1521849.83	603465.39	
R5	1521867.45	603479.10	



CHÚ THÍCH:	
	BIÊN GIỚI LẬP QUY HOẠCH
	CHỈ GIỚI XÂY DỰNG
1	Đất nhà ở liên kề
2	Đất cây xanh sử dụng công cộng
3	Đường giao thông
Ký hiệu lô đất	
OLK-A	Diện tích (m²)
00,0	Tổng cao tầng đa
00	Hệ số sử dụng đất
00	Mật độ xây dựng (%)
Diện tích lô	
0	Mật độ xây dựng tầng đa (%)
0	Số thứ tự lô

BẢNG THÔNG KÊ CHI TIẾT LÔ NHÀ Ở LIÊN KỀ							
Lô số	Kích thước lô (m)	Diện tích lô (m²)	Tổng số lô	Tổng diện tích đất ở (m²)	Các chỉ tiêu quy hoạch		
					Tổng cao xây dựng tối đa (tầng)	MDXD tối đa (%)	Hệ số sử dụng đất (lần)
OLK - A							
1	Lô góc	155,10	1	155,10	5	79,00	3,95
2 - 6	23,8x5	119,00	5	595,00	5	86,2	4,31
7	Lô góc	135,00	1	135,00	5	83,0	4,15
Tổng cộng			7	885,10	5	79,0-86,2	3,95-4,31
OLK - B							
1	Lô xéo trước	167,30	1	167,30	5	76,5	3,83
2	Lô xéo trước	119,10	1	119,10	5	86,2	4,31
3	Lô xéo trước	119,80	1	119,80	5	86,0	4,30
4	Lô xéo trước	120,40	1	120,40	5	85,9	4,30
5	Lô xéo trước	121,10	1	121,10	5	85,8	4,29
6	Lô xéo trước	121,80	1	121,80	5	85,6	4,28
7	Lô xéo trước	122,50	1	122,50	5	85,5	4,28
8	Lô xéo trước	123,20	1	123,20	5	85,4	4,27
9	Lô xéo trước	123,80	1	123,80	5	85,2	4,26
10	Lô xéo trước	124,50	1	124,50	5	85,1	4,26
11	Lô xéo trước	150,30	1	150,30	5	79,9	4,00
12	Lô xéo trước	191,40	1	191,40	5	71,7	3,59
Tổng cộng			12	1.605,20	5	71,7-86,2	3,59-4,31

BẢNG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT				
Stt	Thành phần đất	Ký hiệu	Diện tích (m²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất nhà ở		2.490,30	71,06
2	Đất nhà ở liên kề (19 thửa đất)	OLK	2.490,30	
3	Đất cây xanh sử dụng công cộng	DKV	326,60	9,32
4	Đất giao thông		687,40	19,62
Tổng diện tích			3.504,30	100,00
Quy mô dân số			68	người

CƠ QUAN CHẤP THUẬN: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG QUY NHƠN NAM
KÈM THEO VĂN BẢN SỐ: 567/UBND-ĐT NGÀY 05 THÁNG 03 NĂM 2026

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH: PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG
KÈM THEO VĂN BẢN SỐ: 162/PT-THĐTĐT NGÀY 04 THÁNG 03 NĂM 2026

QUY HOẠCH TỔNG MẬT BẢNG TỶ LỆ 1/500
KÈM THEO VĂN BẢN SỐ: 32/TT-THĐTĐT NGÀY 09 THÁNG 02 NĂM 2026

QUY HOẠCH RỪNG NAM TRUNG BỘ VÀ TÂY NGUYÊN, PHƯỜNG QUY NHƠN NAM
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG QUY NHƠN NAM, TỈNH GIA LAI.

TÊN BẢN VẼ:
BẢN VẼ TỔNG MẬT BẢNG, PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH

BẢN VẼ: QH 02A | GHÉP: 1 x A2 | TỶ LỆ: 1/500 | NGÀY: .../.../2026

THIẾT KẾ ĐỒ ÁN: KS. NGUYỄN LÊ TUYẾT LY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: KTS. PHẠM TRẦN HỮU HUY

CHỦ NHIỆM ĐỒ ÁN: KTS. PHẠM TRẦN HỮU HUY

QUẢN LÝ KỸ THUẬT: KS. NGUYỄN XUÂN THẠNH

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG
PHƯƠNG VIỆT QUY NHƠN
ĐỊA CHỈ: SỐ 14 - Đ. NGUYỄN PHONG SẮC - P. QUY NHƠN NAM - T. GIA LAI
TEL: 0935.644.734

ĐỒ ÁN: QHTMB TL 1/500 QHQU ĐẤT XÍ NGHIỆP SONG MÂY XUẤT KHẨU, PHÂN VIÊN ĐIỀU TRA
QUY HOẠCH RỪNG NAM TRUNG BỘ VÀ TÂY NGUYÊN, PHƯỜNG QUY NHƠN NAM
BẢN VẼ: BẢN VẼ TỔNG MẬT BẢNG, PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH